Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

GIÁ BÁN
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG
Một năm . . . 6$00
Sáu tháng . . . 3 50
Ba tháng . . . 2 00
Mỗi số . . . 0 10
Đặt chỗ ở . . . 0$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA
Một năm . . . 20fr00

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Số: 497
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0$10

6 Septembre 1917
20 tháng bảy Annam
Năm Đinh-tị

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bần để giá phân minh.

MỤC LỤC

1 — MỘT CHUYỆN TRANH LUẬN NGOÀI BẮC-KỲ.
2 — ĐIỂN BÁO.
3 — HƯỚNG TRUYỀN.
4 — BIẾN CÁO NGÃ NAM NHƠN.
5 — VIỆC BIẾN LOẠN LẦN SAU TẠI BẮC-KINH.
6 — TRUYỆN NGƯỜI THÁM-HIỂM.
7 — NÓI VỀ TIỀN TƯ CẤP ĂN HỌC,
8 — VỀ SỰ HỌC THUỐC TÂY.
9 — TRUYỆN XỨ LÈO.
10 — THÔNG-BÁO (*Đông-dương*).
11 — LỜI NGHỊ VỀ TIỀN TƯ CẤP.
12 — CUỘC ĐÁNH SỐ.

LỜI RAO

Bổn-quán xin trả lời cho ít vị mua báo Lục-tỉnh-tân-văn *từ mấy năm rồi và muốn sửa lại một đều đã quên sót, mà hôm nay bổn-quán xin cáo lỗi.*

Vậy bổn-quán kính lời cùng chư vị mua báo cựu xưa nay rõ rằng bổn-quán chẳng có tăng giá lên cho những vị ấy. Những giá mới ấy là cho những vị nào mới mua báo khởi sự từ 1er juillet 1917 mà thôi.

Còn ai muốn mua cả báo Gazette de Cochinchine *với báo* Lục-tỉnh-tân-văn *một lược thì bổn-quán cũng tính như giá* Lục-tỉnh tân-văn *và* Đông-dương tạp-chí *nghĩa là 6$ hai thứ.*

Một chuyện tranh luận ngoài Bắc-kỳ

VỀ VIỆC CẦN KÍP PHẢI DẠY TIẾNG LANGSA

(Une discussion au Tonkin sur la nécessité de l'Enseignement du français)

(tiếp theo)

Người annam nào mà biết tiếng mình cho tới nơi, sau học qua tiếng langsa, thì lại học nói nhiều việc mà dùng ít lời, và cái trí lại tập quen theo ý kiến rộng chung.

Người annam nào mà không biết tiếng mình bao lăm, lại học tiếng langsa nhiều, thì trước là có khi hiểu tiếng langsa không bằng người ta, và lại không làm chi đặng cho người đồng bang dồi tiếng langsa mà nhờ sự học thức cao đẳng của mình. Vì những người annam mà chúng ta giáo hóa như vậy đó, mà lại giỏi tiếng langsa hơn tiếng annam, thì chúng tôi mới lập nhựt-báo *Gazette de Cochinchine* nầy ra, cũng là tờ Lục-tỉnh-tân-văn mà dịch ra tiếng langsa.

Ấy là để mà làm gương cho người annam thấy biết phải làm sao mà biên bổ ra cho bạn đồng bang những đều hay, đều tốt của mình học đạo langsa mà nên. Rồi thì chúng tôi lại in ra quốc-ngữ những bài đã in ra chữ langsa. *Như vậy thì cũng như chúng tôi lập ra một mối thông đồng và một cuộc đàm luận của cha mẹ đã có học thức theo annam lại với con cháu có học thức theo langsa.* Ý ấy chúng tôi đã có bày tỏ bữa ban sơ trong bài « chương trình » của chúng tôi. Ấy vậy, nếu chúng tôi đã kể nhiều người annam học thức theo tiếng langsa tháng hơn là tiếng annam, thì làm sao mà nhựt trình *Courrier d'Haiphong* còn dám kiết luận rằng chúng tôi hủy phế các báo chương bổn-quốc.

Phải khuyến khích nhựt báo quốc ngữ cho lắm, bởi vì người bổn-quốc chỉ có bảy nhiêu đó là sách vở quốc-ngữ mà thôi, sách đọc cũng nội đó, mà sách phổ thông cũng nội đó. Nếu bằng mà không có báo chương quốc-ngữ, thì người annam phải cứ giữ mà say mê theo sách trung quốc lưu thông truyền bá trong xứ nầy, chẳng có ai kiểm sát chi đến một thí, nay đã in ra quốc-ngữ lấy ngàn mà kể. Như vậy thì chẳng phải là sách học in chữ quốc ngữ của ta mà đổi trừ nổi sự quan hệ lợi hại đó, vì phải trầm nịch theo tánh chất phát con nít, mà trẻ thơ annam nó học đặng lắm sự quái dị. Nhờ có thứ sách học *mà chúng nó mới biết chúng nó một cái đầu, hai con mắt, một cái lỗ mũi và một cái miệng, và cái đầu ấy lại có hình như gáo dừa.* Cũng có sách lại dạy nó lấy ngoe đũa mà đếm từ một cho tới trăm, mà không dè trong tiếng mẹ đẻ nó đã có sẵn tiếng và sẵn tới *một muôn* mà trong tiếng của ta không có.

Lại còn có lẽ khác hơn nữa: Báo chương quốc-ngữ phải có mới đặng, bởi vì là phải thể cho nhà trường mà dạy những kẻ không phương nào vô trường mà học đặng. Tôi xin cắt nghĩa lại cho rõ, và xin lấy số mục ra mà đối chiếu. Nội trong Nam-kỳ cứ theo số phỏng ước thường, thì nhơn số là 3.000.000 (ba triệu), nếu vậy số con nít tới tuổi đi học định chừng 300.000 (ba chục muôn) cũng đặng, thì trong số ấy là 150.000 (15 muôn) con trai, là phần ta luận biện lấy số đó mà thôi.

Và lại số học trò trường nhà nhà nước tính gộp lại hết thì mới vừa đặng 50.000 (năm chục muôn) học trò trai. Còn lại hơn 100.000 (mười muôn) đứa con trai nữa phải không biết đọc viết, trừ ra 10.000 (mười muôn thì đi học trường tư và trường thầy dòng. Vậy chớ dân bổn quốc ta đây có đặng hưởng quyền lợi như dân Đại-pháp, về việc dạy dỗ bực sơ học lệ buộc mà không có tiền, phải học cho biết đọc, biết viết và biết tính toán theo tiếng nó hay không? Đều ấy, dầu mà chúng ta có phương thế mà dạy tiếng langsa cho hết thảy từ bực chót sắp lên, thì cũng vậy, bởi vì sự buộc phải học theo tiếng Annam là một cách dự bị tốt hơn hết để mà qua bên học chữ langsa. Nhưng vậy mà chúng ta còn ở xa vời lắm, bởi vì trong số 50.000 (năm muôn) thì 40.000 (bốn muôn) học trò các trường nhà quê, dầu mà trả tiền, thì cũng đi học thêm nữa không đặng. Trường làng thì dạy quốc-ngữ; trường tổng thì cũng dạy quốc-ngữ và một chút tiếng langsa, mà lại mắc tiếng langsa gì ở đâu, không ra gì. Nhưng mà các trường nhà quê ấy không có dắc học trò đi tới dâu nữa đặng hết. Trường đó không có thông đồng chi với các trường tỉnh. Mỗi năm thì có đặng 150 đứa con nít nhà quê vào trường tỉnh có tiền tư cấp, thì nghĩa là cũng như không không.

Còn lại 7.000 học trò trường tổng tại các tỉnh thành thì đặng học luôn vào trường tỉnh, thì được chừng 3.000 trong chúng nó mới có học đặng langsa hẳn hỏi, cho đến tám năm nữa thì mới đặng mỗi năm là 40 có bằng cấp.

Như biên bổ việc dạy dỗ Đại-pháp như vậy thì cũng nên cho là thiểu; lại còn sự bài trí việc dạy quốc-ngữ thì lấy làm thảm. Nếu như toàn cả Nam-kỳ mà đều biết đọc, biết viết quốc-ngữ, thì lựa đặng biết là bao nhiêu người xứng đáng mà làm cho cuộc dạy tiếng langsa đặng có danh. Đặng như vậy thì mỗi năm chẳng phải là đặng 40 bằng cấp mà là 200, để cho trong nước dùng. Trong số 200 có bằng cấp thì bắt quá chừng 15 tên ra làm thơ ký, còn bao nhiêu thì qua môn thầy thuốc, thầy cho thuốc vật, bào chế y dược, chuyên viên dịch sở Tạo-tác, thương mải, công nghệ, canh nông, giáo thọ, nhứt là giáo thọ để hầu giáo hóa trẻ bọn đồng bang, mà đến ơn mình ấn học.

Chừng nào bên việc dạy langsa, cần màn thế nào mặc ý, mà có mở mang việc dạy theo Annam làm cội rễ cho hẳn hỏi, buộc ai ai cũng phải học, thì sẽ hay, bây giờ chúng tôi xin bẩm cùng quan Toàn quyền, khuyến nhựt báo « Courrier d'Haiphong » hãy rộng suy: rằng xin quan Đại-thần hãy dùng nhựt trình quốc-ngữ, thì những người coi nhựt trình phải trên nền người langsa tuy không đồng-ngôn, đồng ngữ, mà thiệt là đồng tâm đồng chí.

Chúng tôi lại nói cùng những người Annam đã trở nên người langsa, rằng: Các ông hãy dùng lấy nhựt trình « La Gazette de Cochinchine » và dùng chúng tôi làm chủ trương mà lo thiệt tình cùng chúng tôi những đều chưa nhứt nguyện của bạn đồng bang Annam, ngõ hầu làm cho thân cận với chúng tôi là đều vui mắng của người Annam. Chừng nào mà những người đồng bang Annam mà thấy ý tưởng của các ông dịch ra đích xác trong nhựt trình quốc-ngữ của họ, và dịch bởi tay danh vọng: trong phường các ông, thì ắt là họ sẽ lấy làm vinh diệu mà nhìn biết các ông, thì ấy là biết bao nhiêu nhơn tâm qui thuận về Đại-pháp và nhờ bởi Đại-pháp.

Chúng tôi thiết luận rằng chúng tôi cũng đồng ý kiến với nhựt báo « Courrier d'Haiphong » về việc cần kíp phải dạy tiếng langsa, nhưng mà nếu chúng ta lấy sự buộc phải dạy tiếng Annam trước mà làm căn để thì sự thành tựu việc dạy tiếng langsa lại càng mau càng chắc.

ĐIỆN BÁO

(*Dépêches*)

21 août 1917

Mặt trận Langsa

Tin ở Paris ngày 20 : hai bên pháo thủ bắn nhau rất dữ trong miền Braye, Cerny, và tại bên giang ngạn Meuse, nhứt là trong đường xích-qui Bezouvaux.

Bắn phá thành Reims

Bắn qua thành Reims 600 viên trái phá: một người thường dân bị bịnh. Phi-tướng của ta bắn phá 11 cái phi thoàn A-lo-măn, làm 6 cái hư phải hạ xuống đất, bắn phá ga xe lửa Dun, Cortemark, Thourout, Lichtervelle, Ostende, Camarai, trại lính đóng ở Houtloulst và kho thuốc đạn ở Bayheville

Tin bên Tàu

Tin ở Thượng hãi: trước ngày khởi chiến thì các nhà buôn china có làm tờ mua ba chiếc tàu Ô-trích 4 triệu dollars và có đóng tiền đặt cọc 30 ngàn dollars, từ ngày khởi chiến với Ô-trích thì họ chẳng chịu trả bạc lại nếu không đưa tàu trả lại. Các ngân hãng nhứt định cho chánh phủ mượn trước 10 triệu dollars.

Ông Tôn-dật-Tiên cử làm rồi tại Quảng-đông nhưng mà làm cho bá tánh vừa lòng chẳng đặng. Kỳ Hội các nghị-viện ở Quảng-đông mới đến, cả thảy nhứt định chỉnh-đốn chánh phủ hướng Nam lại, để cho ông Tchounsivenhsien làm Đồng-lý. Ông Tong tổng đốc Vân-nam làm phó Đồng-lý. Ông-Lục-vinh-đình làm đại thống-soái, quan thủy-sư Tchingpikouang cai quản thủy đạo. Tin giây thép gởi qua Vân-nam, Koueitcheou, Honam. Quảng tây đặng xin giúp sức.

23 août 1917

Mặt trận Langsa

Truyền tin Ăng-lê : Cơ pháo-thủ của ta bắn tan rã quân-nghịch đang sửa soạn đánh trả lại phía Đông-nam Epehy ; có nhiều đạo phi-thoàn của quân nghịch muốn ngăn cản công cuộc hoạ hình của đoàn phi-thoàn của ta và việc bắn phá chỗ để phi-thoàn và kho thuốc đạn ; bịnh ta hạ đặng 3 cái phi-thoàn và làm 4 cái phải bay hạ xuống đất còn bên ta mất hết 6 cái.

Mặt trận I-ta-li

Tin ở Udine: Một trận bắn phá rất dữ cứ bắn mãi tại mặt trận chạy dài 65 dặm, theo Monzo, Carso, có cơ pháo-thủ Ăng-lê phụ sức. Tin ở Rome : một cái phi-thoàn bay trên trời và chạy dưới nước của I-ta-li bắn chìm một chiếc tiềm thủy đĩnh bằng trái phá.

Mặt trận phía Đông lửa cháy ở Salonique

Truyền tin ở phía Đông : Hai bên pháo thủ bắn nhau rất dữ tại doi Cerna và phía Bắc Monastir súng tạ bắn làm nổ hai kho thuốc đạn — 50 phi-tướng của Đồng-minh liện một tấn rưỡi trái phá gần lối Prilep, làm cho lửa cháy nhiều.

Không có nhà máy Langsa nào bị cháy trong đám hỏa loạn trong xóm buu-ga ở Salonique.

Tin ở Athènes : Phòng nghị-viện bàn luận cách nào đặng tiếp cứu các người bị hại vì hỏa hoạn ấy. Người ta quả quyết rằng có 100 ngàn người không nhà mà ở, trong số đó bết 40 ngàn người Giu-dêu.

Tờ giải hoà của Đức giáo hoàng

Tin ở Rome: sứ thần Ăng-lê cho Đức giáo hoàng hay rằng chánh-phủ sẽ xem xét kỹ lưỡng tờ giải hòa của Đức-giáo-hoàng.

24 août 1917

Đại trận langsa và Banh-gít

Ngày 22: hai bên pháo thủ bắn nhau trong miền Vauxaillon Cerny và Craonne, súng ta bắn qua mấy nơi trận thế A-lo-măn tại saint Hilaire tại Champagne làm cho chủ đề hơi-khí phải nổ, binh thám-thính của ta gặp nhiều cái chiến bào của quân nghịch, quân lính kéo đi bỏ lại tin những thây ma.

Tại mặt trận Verdun, các nơi trận nào cứ đánh tới thì về phần ta thắng hoài, lại lã ngạn Meuse bịnh ta chiếm đặng tron cái gò Oie và Régnéville ; đánh một trận dữ bịnh ta lấy đặng tamogneux và một trận thế liêu lạc với làng lai có trận thế tại gò 344 lính ta đánh thảo lui quân nghịch đánh trả lại, bắt quân nghịch cầm tù chưa đếm đặng.

Một tờ phúc nói rằng quân nghịch muốn chống cự trối đam 5 đạo bịnh lưu hậu với 400 cơ pháo thủ bắn tin những trái phá khó ngọt và trái phá làm chảy nước mắt, nhưng mà bịnh langsa vì có bắn phá hôm ngày thứ sáu nên đặng phần hơn trong cơ pháo thủ của quân nghịch, súng đồng nhỏ 400 tiêu thành Morthomme; việc bắn phá langsa thấy hiệu nghiệm rồi trước khi đánh vì có quân A-lo-măn hàng đầu chẳng biết bao nhiêu.

Tàu chìm

Tin ở Paris: chiếc tàu bườm Cambronne ở Brésil qua bị một chiếc tiềm thủy-đĩnh bắn chìm; quan tàu và 21 người bè-bạn đều cứu khỏi.

21 août 1917

Truyền tin Ăng-lê: đánh trả lại với bịnh mới làm cho bịnh ta phải nhườn đất gần đường Ypres tại Menin; mấy trận dữ cứ đánh tới rừng Glencorte; bịnh ta rút bịnh một ít hơi tại phía Đông-nam saint Julien.

Tại Salonique

Tại Satorique lửa cháy tiêu mấy ngàn cái nhà.

HƯỚNG TRUYỀN

(*Echos*)

Tàu A-lơ-măn tại Xiêm

Trích lục trong nhựt-báo « *Straits Budget* » :

Hồi mới khởi cuộc chiến-tranh thì có 12, 14 chiếc tàu Ô-trích và A-lơ-măn kiếm chỗ trốn trong sông Meinam, đến ngày nay, hỏi còn.

Trong mấy chiếc tàu đó có chiếc Trauntenfels trọng tãi 4.699 tấn mới đóng hồi năm 1904, của hãng Hansa ở Brême, và lại có nhiều chiếc khác nhỏ hơn để chở gạo đi từ Singapore qua Hongkong; trong mấy chiếc đó chiếc Deli trọng tãi đặng 1394 tấn, đóng hồi năm 1899 của hãng Nord-deutscher Lloyd de Brême.

Biên cáo ngả nam nhơn

(*Lettre au Peuple annamite*)

II

Ở đời thì phải cho có các sự cần kiếp mà độ nhựt. Thuở đầu thiên địa sơ khai, thì con người chỉ lo mà kiếm ăn và tìm cho có động có hang ngõ hầu ban đêm mà ngơi ngủ với vợ với con, cho khỏi loài côn trùng ác thú nhiều hại. Đến khi cải thói quần tụ mà sửa lại xã-hội qui tắc, thì con người trước hết thể dụng thói ở ăn theo du tộc ; rồi lần lần mới lập thành quốc gia : hoặc xưng đế quốc, vương quốc hay là dân quốc. Từ khi nhơn quần chìa nhau ra trên hườn vũ mà có chánh thể như vậy đó, là chánh thể đời ta bây giờ, thì tự nhiên những sự cần kíp ở đời nó phải thậm nhiều hơn là thuở lịch sử dĩ tiền, và đến nay thì chẳng những là chúng ta phải kiếm lấy mà ăn, mà ở, mà mặc, song lại còn phải tìm kiếm hết thảy những đồ phụ thuộc theo đó đời nầy không có không đặng.

Vả lại nơi con người có một tánh phá riêng lúc đầu hãy còn mới tượng, mà sau thì đã trưởng đại quá nhiều : ấy là cái trí đức. Hễ lần lần mà con người đã thoát khỏi cái bổn tánh ra rồi, thì cái trí đức đã thông đồng, nay đã bao quản cuộc cải lương, mà mà sử linh phát biểu và chỉ hay vận động.

Mỗi việc đều có chỗ bất thiện xứ : tuy quả nhiên rằng nhờ có văn-minh tấn hóa cho nên ta mới có ngày rày, mà an hưởng thái bình, khỏi có đều lăng loàn như muôn vật khác, tùy là ai ai, hễ có công khó, thì đều đặng ấm no, mình vậy mà gia quyến mình cũng vậy, cũng khỏi cơ hàng, nhưng vậy giữa chốn dật lạc nó lại sanh ra lòng thiện dục, sử con người hoặc duy trì phong tục xưa không hạp theo kim thời, hay hoặc muốn dự bị quá lẽ những vật mình dương cần dùng, và lại tiêu dụng quá bội, tánh thiên dục thế thường gọi là *xa hoa* cùng *lãng phí*.

Từ những ngàn xưa, những đứng hiền triết cùng trang quốc sĩ thì thấy đều phân phân bất nhứt : kẻ thì lại muốn phùng nghinh tục lệ, dung nạp thói xa hoa lãng phí, và lại công nhiên khuyến khích : có người cao tương rằng phải có xa hoa mới đặng; còn kẻ khác thì lại muốn cho văn-minh tấn bộ, mà khuyên chúng đồng thời phải qui đều nhã đạm trong việc an thích. Chúng tôi tự nguyện sự các đứng sau đây, chẳng chúc chi thối hối !

Vì nếu như chúng ta xét rằng trong mỗi việc thì đều thái quá là hại, và mỗi người đều phải an tâm thủ thường. Vả lại lịch sử có chép đành rành bề phàm xã-hội nào buông lung theo việc xa hoa, thì ắt là phải suy nhược chẳng chầy, rồi thì phải điêu tàn, vì chưng phóng dật quá độ, chúng tôi lại xin kể những gương đích xác như dây Babyloniens, dân Trung-quốc thuở đời Đông-châu, và dân Romani (La-mã).

Hoặc giả có kẻ biện bát rằng khó mà định quyết tới đâu là cùng sự an thích, và kể từ đâu sắp lên thì gọi là xa hoa. Song chẳng phải vậy, sự an thích, thì tùy xứ, tùy thời mà chước định theo việc cần kíp cùng phong tục. Như việc an thích trong vật thực, thì là nhựt phạn tùy duyên ; như việc gia cư thì là cho có chỗ dung thân cho khỏi nắng mưa lạnh lẽo, mỗi người cho có chỗ vừa đủ và phân biệt hẳn hòi ; chi như việc y phục, thì là phải có y theo phong tục chung. Còn việc xa hoa, thì hễ khi nào mà một người thường nhơn chi phí đến đổi những kẻ lân cận phải hay biết và người ấy cũng đà biết tự đắc về sự cử chỉ của mình, thì ấy là đầu mối cuộc xa hoa. Vậy thì chẳng ai còn đến mà cải rằng tình cảnh ấy chẳng có thích giải cho thường đặng thiệt phân minh. Bằng mà còn có kẻ cải như vậy, thì chúng ta lại trả lời rằng : Xảo ngôn loạn lý ! Quả nhiên những kẻ lịch lãm, con mắt tinh đời, có bao giờ lầm lộn sự chết phát cũng sự khoa trương đặng, bởi vì chúng ta chẳng khá quên rằng sự xa hoa là chẳng tự nhiên, và chẳng hề bao giờ thành tánh đặng; vẫn xưa nay là một đều nông sức hiếu thắng phi lý của những phường tự liềm tiện tài nó vẫn hay đeo đuổi.

Sự xa hoa, chẳng những là bổn tánh đáng sỉ tiếu, là vì những kẻ có đạp đến thì đều tỷ rằng cái bực tấn hóa đã cùng đã tột rồi, cho nên mình phải khoái hượt theo cái địa vị đương thời ; mà lại vẫn thêm là một đều độc ác trong luân lý, và nó làm cho con người ta phải tồi bại, mà cho đến xã hội cũng phải điêu tàn.

Bấy giờ chúng ta hãy ngó ngoái chung quanh chúng ta trong chốn Nam-kỳ. Đã đặng năm mươi năm nay xứ nầy vừa thoát khỏi quyền hoành những kẻ quan tham lại những là đám tiểu-nhơn, thì nay đã đặng mở mang ra một cách phi thường, chánh trị, lý tài, xã-hội đều tấn hóa đủ phương. Nào là sự tự do, nào là sự phú túc trong thiên-hạ, và nào là sự ăn thích cho mọi người, thì nhà nước Đại-pháp cũng đều làm cho tấn hóa lần lần. Dân Nam cũng là thấu hiểu rõ ràng cái chủ ý quảng đại của Mẫu-quốc, thì nay đã sẵn lòng vâng chịu theo qui chế mới và đã dõng dược ra công lo bề hưng vượng. Nhờ có dân Bổn-quốc khẩn khít đồng tâm hiệp lực và các quan tham biện ta kiến thức lịch lãm mà bao nhiêu nỗi trở ngăn đều lướt, khỏi, bao nhiêu sự gian nan đều giải hết. Và nay Nam-kỳ ta mới chiếm đặng địa vị bực nhứt trong cõi Cực-đông : nguyên trước cũng là Nam-kỳ khởi đầu sáng ý giữa cuộc Đại-pháp Đông-dương nầy, và chẳng màng chi những lúc phải gièm chế, nay cũng cứ giữ bực nhứt *trong hội* chúng quốc cõi nầy.

Đương lúc người Nam-kỳ ta ai hưởng cuộc phong nầm nầy, mà lại có những cái con-giấm độc nó đã gầy nên. Sự xa hoa cùng những tội ác nó đã lố dàm vào xứ phong hậu của ta. Vậy nay chúng tôi cáo giác nó ra và khhyến dụ lớp hậu sanh đừng có để cho truyền nhiễm đến mình. Như vậy thì ắt là người Annam có lòng ái mộ quê hương đều phải đồng một chí với chúng tôi.

Chúng tôi chẳng có chê bảng những người gia thư úc dụng mà lo chỗ ở ăn cho an thích, cất nhà chắc chắn, khí vật tiên minh, dầu chốn thị thiềng, du nơi thôn dã thì chúng tôi cũng chẳng dòm thấy đều chi cho đáng dị nghị. Về việc kiểu thức chế tạo hay cùng là trần thiết thì cũng có khi ý kiến cãm bừng sai nên khá tiếc. Nhưng mà cái thủ vị lâu ngày nó mới nên đặng.

Còn như việc ăn uống đãi đằng thì trong gia đình người Nam có tay nội trợ quản suất đắc nghi cho nên cứ giữ phong giáo thanh đạm khả gia, thì chúng tôi cũng chẳng nói đến làm chi. Nhưng vậy mà có nhiều trang Nam tử, tuy ở trong nhà thì cái chi cũng kính cẩn hiệp lý, mà đến khi có bạn tác đông người tới nói trà đình tửu điếm, thì lại không còn đặng như thường. Thường thường thì những người mới đến đám tiệc như vậy, người ta cũng ít ăn, cũng phải giữ tiết độ, nhưng vậy cũng có lắm người quá nắn lắm lỗi, uống cho quá lẽ, rồi về nhà đã mệt lại thường say. Đều ấy là chẳng nên, vì cái tật rượu mà đầu có say một đôi khi thì cũng lưu truyền cái độc lại cho dòng giống.

Nhưng mà cái việc xa hoa thường lề hơn hết và cũng là quan trọng hơn

hết thì theo nhà Annam là ở tại nơi y phục trang sức của kẻ thiếu niên, dầu gái dầu trai cũng vậy. Đương bây giờ, đờn ông con trai xứ nầy mặc quần áo nỉ toàn bộ, đủ thứ màu, là đồ dùng rất nên ít trúng cách theo miền nhiệt đái, lại thêm nón rơm Panama rất mắc tiền cùng dây nịt cổ phùng sẻ, còn giày đóng đây thì không thèm nữa, chẳng những là giày đóng bên Langsa mà thôi, lại đòi tới giày anglais, Huê-kỳ, may tay và có đột. Đồ trang sức thì còn nói chi nữa: Những là nhẫn nhận hột xoàng nhận ngọc qui, tay đeo đầy dẫy, và nếu không có đồng lại với chuyền vàng lại còn lấy làm hổ thẹn. Cho đến học trò nhà trường mà cũng là đua bợi theo cuộc xa hoa.

Còn nỗi đờn bà con gái ăn mặc *chưng diện* quá lẽ xa xỉ thì nói sao cho cùng. Hàng giẻ trong bốn xứ, từ hàng đơn pháp thợ dây làm, đeo coi rất nên xinh đẹp diệu đàng, mà bây giờ cũng chẳng ưng nữa. Lại đòi áo nhung, áo gấm, hay là hàng chi ngoại quốc cho thiệt mắc tiền. Bận đồ qui trọng như vậy, thì phải có cặp theo những đồ tư trang cho cao giá, những dây chuyền nách bằng vàng và bằng bạch kim, đồng hồ khảm pháp-lam, chuỗi cổ hột trai (trân-châu) hay là hột vàng, vấn cho tới tám bận, mười bận, tay đầy những nhẫn nhận hột huờn (xoàng) nên quá mắc. Gặp những ngày lễ hay là khánh tiết, cùng cuộc hỉ hạ nào khác thì mắt trông qua lại không nhàm những đồ y phục tư trang như vậy, giữa đám thơm ngát những nước thơm một ve giá mắc đến 40, 50 quan tiền tây.

Như vậy thì thiệt là lạm dụng thái quá.

Hoặc giả có kẻ nói cùng chúng ta rằng những người ta ăn mặc như vậy, xức dầu thơm như vậy và đeo vòng vàng như vậy cũng tự ý người ta, bởi vì tiền của người ta, người ta muốn làm gì thì làm. Mỗi người có quyền tự do, làm chi cũng tự ý, cái đó thì đã đành; nhưng vậy chúng tôi không hiểu đặng làm sao những kẻ ưa việc xa hoa như vậy có thể mà sắm cho nổi những đồ lập dị như vậy. Những kẻ thiếu niên vô não mà chúng ta dòm thấy xa xỉ như vậy, thì không biết có đều chi cang danh phạm nghĩa với lương tâm cùng chăng?

Dầu mà không cang phạm chi cho có tiền mà lẳng phí như vậy, thì chúng tôi cũng phải kêu nài, vì chưng phô trương như vậy là thiệt hiềm nghèo cho những người nghèo nào ngó thấy mà phải bắt suy nghĩ rằng phận mình không có chi hết nhưng mà tuy có công khó tích tụ mới đặng của, song làm việc trộm cướp xấu xa thì cũng có thể mà kiếm ra tiền đặng.

Vậy thì tôi kiết luận lại rằng:

Chúng ta hãy châm chỉ mà xem lấy việc tiến trình, hãy cứ mà noi dõi theo đường tấn hóa:

Loài người hãy đương xây đổi dài ngày, vốn chưa định đạt. Chúng ta hãy cứ giữ niềm ngay thẳng chất phác mà bền giữ lấy sức lực ngõ hầu ra làm cho đặng mở mang cao đại cõi bờ nầy.

TAY LÁI.

VIỆC BIẾN LOẠN LẦN SAU TẠI BẮC-KINH

(Les derniers évènements de Chine)

Khi ta từ giã Bắc-kỳ mà sang qua Nhựt-bổn, thì tình cảnh nước Trung-huê đã rối loạn rồi, nhưng mà chẳng có chút gì chỉ cho biết trước rằng việc loạn ấy càng lừng-lẫy mau. Lúc tôi còn ở tại Nhựt-bổn, việc biến càng xảy ra thêm nữa, kế lần lần — trước khi tôi từ giã Nhựt-bổn mà đi — tôi lại nghe nói cách chức quan nội-các tổng-lý Đoàn-kỳ-Thoại và phá tan nghị-viện. Tôi muốn sang qua Bắc-kinh cho gấp đặng mà coi các cuộc biến, bị nhiều việc hãy còn bàn tính tại Nhựt-bổn nên tôi chưa thi thố đặng các đều tôi phỏng định, nhưng mà việc diên-trì ấy lại làm cho tôi thấy đặng một việc biến rất trọng hệ và tình cờ, việc tôi muốn nói đây là việc lập quân chủ của Trương-huân.

Tôi có biên các khoản về việc lập quân chủ mà chẳng thành tựu đó cho chư vị khán quan C.S. để ý, vì tôi tưởng có khi chư vị cũng có ích mà mà đọc những lời ngay thẳng về việc tên tướng-sĩ ấy làm tình cờ như vậy, thật cũng lạ thường.

Muốn hiểu rõ vì sao mà việc biến như vậy sanh ra đặng, thì chẳng lựa nhất đến việc trước cho lâu, chỉ cần phải cắt nghĩa cho rõ ràng tình cảnh chánh-trị Trung-huê ra thể nào từ khi Viên-thế-Khải từ lộc đến nay.

Nhờ có Viên-thế-Khải từ lộc ngày 6 juin 1916, nên phó Tổng-thống Lê-nguơn-Hồng mới đặng nối quyền. Trong lúc đấy Lê-nguơn-Hồng thì cũng như người không tâm-tánh, không chí-khí (có việc biến mới thấy chắc) nhưng mà Ngài thuận theo dân phía Nam và dân cách-mạng trước. Vì vậy độ-thống Đoàn-kỳ-Thoại mới để cho Bắc-kinh bá tánh bằng yên, và vận động phe võ hướng Nam, nhìn biết phó tổng-thống Lê là Tổng-thống, làm như vậy đặng cho chánh phủ có cái ngoại-hình nhằm theo qui pháp và làm cho dứt việc nội-loạn.

Nhưng mà đến việc hành chánh thì quyền thế nấy giao cho một ty thượng-thơ lãnh phần trách-nhiệm ấy, ty thượng-thơ ấy đều là những tay bác học thuộc về phe dân quốc ở hướng Nam nhưng mà để cho chủ-soái hướng Bắc-làm đồng lý.

Trong các nghị-viên mà bị hà-lạm và rầy-rà làm cho con mắt người lương thiện bất phục, thì có hai ông chẳng thuận nhau: ông đô-thống Đoàn-kỳ-Thoại là người bền chí và định quyết và Ngũ-đình-Phương ngoại-vụ bộ-thượng-thơ, là một ông lão-nhược, biết dùng sự yếu đuối và sự tật nguyền mà lừng lẫy và lại có con ông là Wou-tchao-tcheou điều đắt. Hai người ấy thù khích nhau lắm, khi thì tình thầm hại nhau, khi thì gây nhau om sòm.

Ý muốn cho nước Trung-huê vào phe Đồng-minh thì trước hết nhờ có Liang-shi-Tchao là tên tội bị đày hồi năm 1898, việc của va làm hồi còn làm chủ-bút nhựt-trình thiệt rất nên cả thể và làm hình bộ thượng-thơ hồi năm 1913-1914.

Biết rõ các sự lợi trong công cuộc như vậy và muốn đừng cho Liang-shi-Tchao trọn hưởng sự lợi, nên Đoàn đô-thống phải ráng mà thi hành. Chỗ khó hơn hết là làm cho nghị-viện và các đô-đốc đều nạp dụng Liang-shi-Tchao. Đoàn-kỳ-Thoại nghĩ rằng thế thì trước hết phải xin cùng các vị đại-biểu của các nước đồng-minh dành phần ích lợi cho nước Trung-huê, đặng đền bồi việc chánh quốc mới đây.

Việc thương nghị thì ông Lục-vinh-đình cựu đô-đốc, là quan ngoại giao tài-trí và lịch lãm thương nghị (chớ chẳng phải ngoại-vụ bộ thượng-thơ thương nghị vì ông ấy cáo bịnh). Nên ngày 28 février 1917, sứ-thần các nước Đồng-minh ký tên một tờ cáo-bạch bày tỏ tình thật và các điều lệ của các nước giao hiếu đặng chống cự với nước A-lơ-măn, không còn một lời hứa chắc nào mà không hứa với chánh phủ Trung-huê.

Tưởng có khi Đoàn đô-thống đặng tờ cáo-bạch lôi thôi nầy, lại đam giữa nghị viện mà gọi rằng lời hứa chắc và phần lợi đã ưng chịu trong ba đều đại khái trong việc tiền bồi thường về giặc quyền-phỉ trong việc định giá thuế thương chánh và tờ hòa ước hồi năm 1901. Người ta lại nói rằng có một người khâm-sai kính của Nhựt-bổn có hứa với Đoàn-

Thuốc điếu hiệu CANON

BAO-XANH

Đà ngon mà lại rẻ tiền

(9) Feuilleton du 6 Sept. 1917. N° 497

TRUYỆN

Người Thám-hiểm

NƯỚC CHẮN-CHẤT

Của ông Bá-lạp-Mông nước Mỹ soạn.

L. T. L. dịch sách tàu ra.

(tiếp theo)

Tôi một mình ở nơi hiu quạnh, tưởng như cái thân ngoại-vật, không có gính giáp gì với xã-hội. Song nghĩ kĩ lại; thì nào cơm ăn áo mặc, trướng phù mùng che, chẳng cứ vật gì, thảy thảy đều nhờ sức hết mọi người trong xã-hội. Tôi ngày nay mà không đến nỗi sống nhờ đất khách, chết chôn quê người, chẳng phải ơn xã-hội, ơn ai? Vậy nào người có ơn với ta ở đâu, ngó trước ngó sau, chẳng thấy một ai cả!

Gia-quân diên-thuyết đến đó, tiếng rất ai-oán, lụy nhỏ chứa chan, người nghe ai cũng phải châu mày.

Kể lại nói luôn rằng:

Đang lúc tôi ở nơi đồng không mông quạnh, tứ-cô vô-thân, động lòng nhớ ơn sâu xã-hội, nghĩ nặng còn hơn công cha sanh mẹ dưỡng, nên cảm-khái không biết là chừng nào!

Cái tư-tưởng ấy, vì trong lương-tâm tôi, tự-nhiên nó phát hiện ra, nên không ngại nhàm tai các ngài, làm cho các ngài mất vui như vậy, thiệt cũng là vô lễ lắm!

Nghỉ một lát, kể lại nói rằng:

Trời vừa dứt mưa, trăng đã ló bóng, tôi bèn lấy một ve rượu, cắt một miếng thịt, ngồi thưởng-nguyệt một mình dưới gốc cây. Cơm no rượu say, đứng lên đèo vỏ cây vạch mấy câu rằng:

« *Năm nay tháng nầy, Gia-phương-Tư nước Mỹ, đi thám-hiểm tới đây.* »

Khắc chữ xong rồi, lại rót một ly rượu mừng, và treo một lá cờ lên trên cây, đặng chúc nước tôi mai sau có chỗ lãnh-thổ nầy. Rượu đang ngà ngà, thình lình ở đâu nghe có tiếng thú kêu, tôi sợ trong chốn rừng rậm nầy, hiểm gì giống mãnh-thú, chẳng, e nó thừa dịp tới ngủ, lại hại tôi chăng, chẳng thà ta chế nó trước. Bèn lấy súng nạp đạn sẵn, đi tuần quanh trong bốn phía rừng. Nhưng lại nghĩ mình chưa rõ đường đi nước bước, rủi có sự chi nguy hiểm, chắc phải lạc đường. Nên đi mấy bước, tôi lại lấy dao vạt da cây, đặng làm nêu cho khỏi lạc. Đi ít bước, lại bắn một tiếng súng, cho các giống thú nghe tiếng chạy xa, rồi lại trở về nơi cũ. Vì rượu uống nhiều, nên say nằm ngủ một giấc, chẳng kể gì là thân mình ở nơi hoang-giã cả. Tới bữa sau tỉnh giấy, ngó không phải chỗ cũ, mà mặt mày chơn tay tôi cũng đổi khác hình dạng, sợ không còn chút hồn vía nào cả.

(Gia-quân diên-thuyết đến đó đã quá lệ bốn giờ đồng hồ, bèn cúi đầu tạ hết mọi người, liền xuống dất Bá-lạp-Mông ra xe trở về.)

Bữa sau tôi với Gia-quân lại đi xe đến, người coi ai nấy đều vỗ tay mừng, thiên hạ lại nghe, đông sấp hai bữa trước.

Gia-quân lại lên đứng trên đài, chào hết mọi người mà nói rằng:

—Các ngài bữa hôm qua nghe tôi nói đến câu rượu say ngủ giấy, thấy nằm nơi khác, chơn tay mày mặt, cũng đổi hình giạng, thì chắc các ngài về nghĩ thâu đêm cũng không ra cái vấn-đề ấy, bởi tại làm sao? Nhưng cũng là một việc đáng kỷ-niệm khởi đầu trò sự thám-hiểm của tôi. Vậy cũng nên thuật kỹ cang lại đặng các ngài nghe!

Số là chỗ tôi trương mùng, trước vốn ở trên nhánh cây, tới khi ngủ giấy, sao lại ở trong hang đá, mà chơn tay mày mặt đổi khác hình giạng, hồi đó tôi nghĩ mà cũng không hiểu là tại làm sao. Vội vàng giấy chạy ra ngoài, đặng coi có động tịnh gì không. Chẳng dè chơn tả đã bị cột chặt vô bên mèm đá. Mà giây cột tôi đó, không phải giây gai, cũng không phải sắt, là nguyên những sợi tóc nhỏ tết làm thành ra. Tôi dứt mải, những giai quá không thể nào mà dứt ra đặng, tưởng là mạng-vận tôi có lẻ hết ở chỗ nầy chăng?

Giận quá! Lúc ấy không tưởng gì đến sự sống, chỉ mong thấy có ai đến mà hỏi tại duyên cớ làm sao mà cột tôi ở trong hang đá nầy, nhưng không thấy có một người nào hết. Hay là giống người rừng nó cột mình chăng? Nhưng coi sợi giây nầy, thì trừ ngoài loài người, còn có loài nào mà làm đặng nữa?

(Còn nữa)

đô-thống nhiều điều chắc chắn hơn lời hứa của Đồng-minh nữa.

Dẫu làm thế nào, thì nghị-viện Trung-huê cũng tỉnh tuyệt giao với A-lơ-măn, sứ thần A-lơ-măn lãnh giấy thông hành hôm ngày 14 mars 1917.

Cũng trong ngày ấy, Quan ngoại-vụ-bộ-thượng-thơ thương nghị lại với sứ thần các chiến quốc cùng A-lơ-măn, những việc mà quan Nội-các đồng-lý đã khởi sự bàn rồi. — Việc thương-nghị liền đổi ý khác, vì Ngũ-đình-phương xen vào đó chủ ý gàn trở công cuộc làm của Đoàn đô-thống và phân giới hạng việc tuyệt giao với A-lơ-măn: Thấy việc Ngoại-vụ bộ thượng-thơ gàn trở mình, và chủ ý làm cho Lê tổng-thống hết ngăn ngại nữa cùng là hết việc chống ngăn của đảm nghị-viên, nên đồng lý Đoàn-kỳ-Thoại hồi tháng Avril mới các đô-đốc nhóm tại Bắc kinh đặng bàn việc hạ chiến thơ cho A-lơ-măn, ấy là việc khi tuyệt giao rồi thì phải làm. Ấy là một cái mưu dọa-hẫm giã giạn đó.

Các nghị-viên Trung-huê đều hiểu biết như vậy, là vì có nhiều vị đô-đốc, đã nói thuận y theo việc gởi chiến thơ cho A-lơ-măn, thì có nhiều vị khác ra cảng ngăn.

Kế lấy nhơn dân tô lòng bất phục, trong lúc ấy hoặc dân chúng đánh đã nhau, hoặc dân chúng hễ gặp nghị-viên nào nghịch với chánh-sự của nghị-viện cũng đánh, nên rối loạn và lộn-xộn hơn nữa.

Các vị đô-đốc tử giả Bắc-kinh mà về hôm ngày 21 mai lại hăm he nghị viện lắm lắm.

Cách hai ngày sau, Nội các đồng-lý Đoàn-kỳ-Thoại bị Tổng-thống cách chức (nếu nói xin thôi là phải hơn) và đề cho ngoại vụ bộ thượng-thơ Phùng-quốc-Chương lên thế quyền.

Đoàn-kỳ-Thoại liền trốn trong một nơi tô-địa của người phương Tây tại Thiên-tân đặng kêu nài về phép xử chẳng công bình. Thật cũng là trái phép đó chút là vì bởi chỉ dụ chấp đợn từ chức của một vị thủ tướng mà sao lại chẳng giao cho vị ấy ký tên.

Có nhiều người vì tình của quan Nội các đồng lý nên chẳng chịu lãnh chức ấy. Thết phải giao cho Lý-kính-Hi cựu thần của đời Mãng-châu, châu của Lý-hồng-Chương ngày trước làm thượng phụ ở Bắc-trực-lệ.

Giận vì cách chức Đoàn-kỳ-Thoại, nên phe võ cứ hăm dọa Tổng-thống Lê-ngươn-Hồng hoài và chẳng chịu giúp sức cho Lý-kính-Hi, vị vậy Lý-kính-Hi, kiếm phương nầy thế nọ đặng cáo từ chẳng nhịu lãnh chức ấy.

(Còn nữa)

IV. — NÓI VỀ TIỀN TƯ CẤP ĂN HỌC

(Au sujet des Bourses scolaires)

Tiền tư cấp ăn học cho con gái

(Bourses scolaires pour les jeunes filles indigènes)

Chúng tôi đã từng dám đạo cùng chư vị khán quan việc rất khẩn yếu về tiền tư cấp ăn học trong các trường trung-học bên Đại-pháp và Đông-dương cùng trong những trường cụ thể của Nam-kỳ ta (trường Bổn quốc, trường Mytho) rồi đến những trường sơ học trong các tỉnh. Thiết chế cách cho tiền tư cấp ăn học như vậy cũng thiệt là hoàn hảo cho bọn con trai và chúng tôi ước ao nhờ có lập ra nhiều trường học trong, thì những trò thông minh có lẽ tuần tự khắp các giai cấp trong đường giáo dục mà ở trường nầy qua trường khác.

Lời nghị sau rốt về tiền tư cấp ăn học thì lại chuyên lo cho con gái nhà nam-ta. Cha mẹ học trò thiệt đáng nên lưu tâm trong những điều vụ tất quyết đoán về cách thức sự dạy dỗ con gái từ rày về sau chuẩn dụng. Trước kỳ năm ngoái, khi chưa mở trường Nữ-học-đường lớn của quan Toàn-quyền Sarraut khai sáng, thì việc dạy dỗ con gái nhà nam ta chỉ có trong các tỉnh, trong các tỉnh-thành và từ năm 1908 mới có bốn trường ở Saigon.

Chỉ dạy chữ quốc-ngữ mà thôi, nên tùy theo trường thì có dạy chút đỉnh tiếng Langsa trường thì không, và dạy nữ-công thì chỗ thiếu chỗ đủ; Vậy mà việc dạy dỗ con gái nhà Nam từ mấy lâu nay coi ra như tuồng đã hoàn bị.

Chánh-phủ cũng đã liệu định châu tường mà đề vậy chờ thời. Mới đây thì những kẻ theo phe « phu nhơn bất tài tức thị đức » còn sót lại cũng đã hiểu thấu tùng phục ý kiến kim thời. Dần dần sự ích lợi về việc dạy dỗ con gái đã bày tỏ cho ai ai cũng thấy rằng tuy là trái phong tục ta, mà hễ chỗ nào chưa có trường con gái, thì con gái nhỏ từ 12 đến 13 tuổi đều vào trường con trai mà học, lại chẳng có dạy đến nữ-công.

Xem lấy đó thì con gái đi học trong các trường con trai bao nhiêu thì học tại trường con gái ở tỉnh bấy nhiêu. Vì nhờ có đều nầy chủ đặng rõ rằng lòng ước nguyện của con nhà Annam. nên chi chánh phủ mới chuẩn định phương châm cần kíp.

Trước hết sửa sang chương trình các trường con gái trong các hạt cho dĩ đồng nhứt thể, ngõ hầu tiện dần lần lần từ trường tiểu-học ở tỉnh cho đến trường đại học-đường ở Saigon.

Rồi lại chuyên lo làm cho tiện đường cho con gái nhà-quê có lẽ đến học trong các trường tỉnh của con gái tại tỉnh thành. Sự khó ấy cũng như con trai vậy. Vì chẳng có trường học trong làm cho học trò không thể ở trường tổng sang qua trường tỉnh. Ở Saigon cũng vậy, hạng sơ học thì chỉ có một cái trường học trong tư lập mà thôi.

Nhưng mà bằng như khỏi sự làm trường học trong cho con trai là phe đông hơn mà đặng tiện hơn dễ hơn, thì làm trường học trong cho con gái lại còn cần kíp hơn nữa. Bởi vì ít nữa phải có bà con cho chắc chắn, chớ chẳng lẽ gởi con gái cho người bàn-nhơn.

Cho đến ở Saigon mà cũng vậy, trước khi người ta trông trường nữ-học-đường lớn sẽ đặng 100 học trò học trong, 100 nữa trong nữa ngoài, 150 học ngoài, cũng như số quân binh đã phân định trong các trường nữ-học Langsa, mà đến ngày nay trong trường nữ-học-đường lớn 150 học trò mà chỉ có ba người học ngoài và bốn năm người học nữa trong nữa ngoài ma thôi. Vì bởi con nhà Annam lấy làm gớm ghiết chẳng chịu cho con gái đi lại trong các nẻo đường.

Trong các nơi tỉnh thành thì ai ai cũng đều biết nhau, con gái nhỏ có lẽ đi học ngoài dễ hơn, và những trường học trong sẽ làm kế theo trường học trong của con trai thì chỉ nhận lãnh con gái ở thôn dã. Mà những trò gái nầy cũng có lẽ kiếm được một vài nhà tử tế mà ở ngụ.

Vì bởi những trò thôn dã nầy, những trò thông minh hơn, nghèo hơn mới thiết lập ra tiền tư cấp ăn học trong hay là ăn học ngoài.

Tiền tư cấp ăn học sẽ phát tùy theo thứ tự tài năng cho các trò gái từ 9 tuổi đến 13 tuổi, trò nào đặng sáu phẩu mười số cực điểm trong kỳ thi chung con trai con gái ở mỗi tỉnh. Chừng nào sẽ có trường học trong thì những trò gái có tiền tư cấp ăn học sẽ đặng nhập học khỏi đóng tiền. Còn bây giờ dương đợi, thì cha mẹ mỗi trò lãnh một tháng 7 đồng đặng gởi ở ăn nhà quen biết.

Những trò gái thông minh, nhà không đặng khá, có lẽ học đến bằng cấp sơ-học và phần nhiều học đến đó thì thôi, cũng như bên Đại-pháp cũng đem sơ học mà dạy cho con trai con gái đến 13 hay là 14 tuổi.

Trò gái nào muốn học thêm nữa, nghĩa là học trọn chương trình trường cụ thể con trai, thì cũng có lẽ học thêm ở trường nữ-học-đường lớn. Nhưng vậy mà ti khâm phải của quan Thống-đốc sai ra dự bị thảo sẳng lời nghị về tiền tư cấp ăn học đã nghĩ một cách rất phải rằng: nếu như sự giáo dục ở các trường sơ-học phải làm cho hết thảy con gái đặng cận tiện và khỏi tồn phí trừ ra trường học trong, thì phần nhiều các trò trong nữ-học-đường lớn phải chịu tiền mới phải. Như vậy thì những trò gái con nhà giàu có mới có lẽ học đặng nhiều hơn sự tri thức cần kíp và đủ dùng đặng làm người chủ-quĩ trong nhà. Vì bởi xứ nầy chẳng phải như bên Đại-pháp, con gái có bằng cấp như con trai thì có lẽ trông mong gần hết các chức phận để cho nam nhơn.

Bên Đông-dương ta, từ đây còn hãy lâu ngày, con gái ta cũng chưa có cơ hội gì, cần kíp gì mà phải ăn làm người vòng gia tộc như các chị bên Đại-pháp, đều ấy thiệt nên chúc hạ. Họ cũng chẳng làm thông-ngôn, ký-lục, huyện phủ chi.

Hiện bây giờ và còn lâu nữa cũng vậy, đàn bà annam ta có làm việc thì chỉ làm có huấn bổn-quốc mà thôi. Còn chưa đặng mấy người, và học hành cũng chưa mấy đặng xứng chức, nên chi ngày nay học trò gái còn chưa bao nhiêu, mà đã thiếu dùng về việc dạy dỗ. Bởi vậy cho nên có cho tiền tư cấp ăn học ở trường nữ-học-đường lớn thì nên cho những trò ở tỉnh thành hay là ở Saigon mười ba tuổi sắp lên mà có bằng cấp sơ-học Pháp-Việt, và phải có từ tình nguyện của cha hay là trưởng-tộc viết và ký tên, dành ưng tùng sự năm năm trong giáo chức, bằng không thì phải thối hoàn tiền ăn học.

Xử trí như vậy thiệt là công bình. Có cái gì công bình cho qua những kẻ đã nhờ tiền của mọi người mà ăn học rồi giúp việc một vài năm mà trả lại và nếu như nhứt định ăn học trong chín năm thì cũng nên bỏ đi ít nữa là năm năm mà dạy kẻ khác.

Những trò gái có tiền tư cấp ăn học trong trường cụ-thể rồi trở nên cô huấn cũng chẳng nên phàn nàn, bởi vì đã có lời nghị chắn chỉnh giáo chức bổn-quốc định cho các cô huấn đặng chức quyền lương chẳng khác gì các thầy giáo. Bằng như cô huấn cùng thầy giáo có cấp bằng tốt nghiệp trong ngạch sơ-học khi mới lãnh chức thì lương đồng niên mỗi người đặng 300 $, và lồng sư thì mỗi người đặng 210 $ như vậy gia đạo có cùng thầy cũng chẳng thiếu thốn chi.

Và muốn làm cho dễ cho con gái của các giáo chức vào trường cụ-thể đặng học thêm mà đi theo đường cha mẹ, thì lại có phần hơn đặng cấp tiền ăn học phân nữa, khỏi thì cử gì hết.

Lời nghị về tiền tư cấp ăn học cho con gái làm hoàn hảo tập lời nghị mà chúng tôi đã ấn hành về một việc một cách rất hân hạnh.

MINH-ĐỨC.

Về sự học thuốc tây

(Au sujet de la médecine européenne)

Người annam mình thường thường chưa rõ thuốc tây, thì tưởng rằng nó là khác thuốc annam. Sự ấy thì là không phải đâu. Trong hết thảy mấy vị thuốc Tàu và Nam ta, thì trong tiệm thuốc Tây đều có người annam mà không rõ là tại như vậy: Người phương tây các thầy làm thuốc biết phép bào chế, nên mấy vị thuốc của thảo mộc và của các loại kim thì phân chia nó ra đặng mà lấy cái tinh và cái vị nó. Còn cái gì vô ích thì người ta bỏ đi. Người tàu và người annam không học phép bào chế để trà trộn thuốc đi, xắt ra phơi khô sắc nấu. Còn để lâu thì gói nó lại. Nếu như vậy để lâu cái vị thuốc bay mất uổng nó cũng như trà bã. Còn mấy người làm thuốc tây sau khi làm đặng tin mấy vị thuốc thì vào ve đậy núc kín lắm, hoặc để làm thuốc hoàn, thuốc rượu thuốc tán đậy giữ cách khéo lắm. Cân lượng hẳn hòi lắm chẳng dám sai một cắt. Còn thầy Annam sau khi sắc thuốc rồi cứ nhúm bỏ vào than cả chục vị, nhắm chừng mà bỏ, chẳng lượng chi. Người annam mình chưa có rõ vì sợ thuốc nó kị nhau.

Nhiều khi trong một than thuốc 10 vị thì làm sao cũng có 2 vị nghịch nhau hoặc là 2 vị hiền làm ra một vị độc: 2 vị độc làm ra một vị hiền.

Nếu mình uống mà nó hại mình có biết đâu mà tri. Dẫu mà có treo thang thuốc vị nào kị nhau có biết mô. Chớ như mấy vị thuốc tây, trước khi cho người ta uống, thì quan thầy hàn lâm-viện thử thuốc với mấy con thú vật: Con ngựa, con lừa, con dã nhơn, con khỉ và con chuột tạo. Sau khi họ cho uống rồi thì họ đập mấy con ấy chết. Mổ ti vị ngũ tạn nó ra, dùng kiến-hiển vi (microscope) cho đặng coi thuốc nó nhập về ngũ ra cái tạn nào nhiều hơn và nó làm ra, hoa lợi Sự học thuốc bên phương tây là khó lắm. Vì nhà thuốc trong cái mạng dân lắm. Học làm thầy thuốc phải tốn công tốn tiền và phải có tài năng: Học năm năm phải có bằng cấp tú tài. Mỗi năm mỗi thi. Mỗi ngày phải đến nhà trường học chứng bịnh của người đau và biên chép chứng tỏ ra mỗi một ngày. Nếu người nào chết phải mổ ra coi đau đâu hầu ngày sau cho đặng chữa người khác.

Hàng lâm-viện thuốc tây (Académie de médecine học tìm việc bịnh và việc thuốc mỗi một ngày và lại thông công các hàng làm của các nước bên phương tây.

Ai tìm thuốc chi lạ và cách độ nhơn dân thì mới có nhựt trình in ra cho mấy thầy thuốc đặng mà cứu nhơn. Còn về sự cách học thuốc annam, thuốc bắc là sự sơ sài lắm. Học không thường ai làm thầy cũng đặng bất kỳ là ai xưng làm thầy cũng xong. Một người trưởng troug làng có lòng độc nó làm chức trưởng. Người thầy thuốc annam chẳng ai phong chức cho. Còn học sách tổ sư nào không ai biết không ai chứng gấy là thật. Còn về việc tài năng chẳng ai biết mà nói. Tủ tài annam chẳng ai có.

LÊ-VĂN-VỠ

Tiệm Cát-Thành

BÁN SÁCH, ĐÓNG GIẤY VÀ TẠP HÓA

3, RUE DU CHANVRE — HANOI

Hiệu tôi xưa nay, vẫn bán các thứ sách, chuyện giấy, cây viết của đồ tạp hóa, lại có đủ các thứ trà tàu, trà mạn, trà hạt vớp sen, vỏ đóng các thứ giấy tây, giấy annam nữa. Vậy dám kính trình lục-châu chư quân-tử biết rằng: hiệu tôi buôn bán đã lâu, thật thà cẩn thận, giấy đóng chắc chắn, trà vớp công phu, giá bán nhứt định, các ngài có cần dùng thứ hàng gì, xin cứ gởi thơ cho bổn-hiệu, và đính theo mandat một phần tiền bổn-hiệu xin gởi hàng đi ngay theo lối lĩnh hóa giao-ngân (contre remboursement).

GIÁ CÁC HẠNG TRÀ:

Trà mạn thứ tốt, mỗi bao		0$80
» thứ vừa	»	0 55
Trà tàu	»	0 60
Trà hạt	»	0 25
Trà tàu sen	mỗi chai	0 50
Trà hạt sen	»	0 23

Thuốc gói chưa vấn hiệu GLOBE

AI AI CŨNG ƯA VÌ NÓ THƠM DIỆU

Có một mình hãng Denis Frères trữ thuốc nầy mà thôi.

Có nhiều người annam ăn học thông minh, họ nói rằng: Sợ uống thuốc tây lắm; sợ chết vì chưa rõ thuốc tây là chi, thuốc annam là chi. Thì rõ lại thuốc nào cũng bởi thảo mộc kim mà ra. Song thuốc tây có căn có lượng chắc chắn hẳn hòi.

TRUYỆN XỨ LÈO

Tích Chiêng-Prom

(tiếp theo)

Đã dành lánh khỏi nợ trần,
Dựa nơi cửa Phật cho qua cái đời.

Rạng ngày mẹ chồng nàng dâu kẻ ôm mừng người ôm chiếu, từ giả xóm riềng mà thượng lộ. Thương thay cho bà Chiêng Mẫu, đàng thì xa, tuổi lại già, đi trông một chập lâu mệt đà thở dốc, mới nhớ đến hột cơm, bụng liền kêu đói đi hết đặng nữa. Sáu Chane thấy mẹ không dành làm ngơ, tay ôm đỡ dạt lưng công mẹ chồng mà đỡ gót. Công riết một hồi, am vân đà tới, mẹ con mới để huề vào ngõ. Cũng may, lúc ấy nhằm lúc Lục-manh Hòa-thượng đương chấm vỡ cho đệ tử nơi hậu am. Khi ấy mẹ con Chiêng-mẫu đánh mò vào qui lạy Lục-manh Hòa-thượng nơi phật đường. Còn Hòa-thượng đương lúc dạy học, thấy hai người qui trước án, không rõ là ai, chừng nhình kỹ lại mới biết là Chiêng-Mẫu, lật đật mới trả nước.

Chiêng-Mẫu thưa rằng: nhà tôi chẳng may bị hỏa hoạn, không nơi tá túc, nên mẹ con già đến xin Hòa thượng đoái chút phận hèn, ở nhờ nơi nhà bếp. Lục-manh rằng: việc ấy bần đạo không lẽ làm ngơ, song chị cũng rõ biết, chùa hãy bần đạo cấm nhặt lắm chẳng muốn thân chủ đơn đà đến, vậy chi chẳng nên cho chầu ra trước tam quan sợ người người đàm tiếu. Chiêng-mẫu vưng theo lời, từ ấy mẹ con an thân nơi am-tự.

Vườn Lê con hát khi xưa,
Mấy nhân tóc bạc lạc lài nơi nao.

Đây nói về Chiêng nguyên-soái, binh đi rần rần, rộ rộ, tới đâu hàng quan dân đạc bàn rước mừng tở mở, đi chẳng mấy ngày quê xưa đà tới, mới toàn cho tam quân an đình hạ trại, còn mình bổn thân về thăm mẹ, hai bên thiên hạ đều mừng hớn hở qui rước quan trạng Nguyên-soái lật đật đáp lễ rằng: tôi rất đội ơn cô bác có lòng cứu giúp từ thân trong cơn no đói, rồi đây Chiêng-nguyên-soái hỏi qua việc nhà rằng mẹ mình mạnh giỏi thể nào. Trong bọn ấy có một ông già thông việc bước ra mà trả lời: từ ngày quan trạng ra đi, thì anh em tôi chẳng dám sai lời Ngài gởi gấm, hằng cấp dưỡng cho Chiêng-Mẫu luôn luôn, kẻ cơm người cá mắm, đâu đặng đôi tháng, kẻ có một người con gái đến nói rằng là vợ của quan trạng, từ ngày có nàng bắt ốc, hái rau mà độ nhựt, nên bọn tôi hết lo cơm nước cho Chiêng-Mẫu nữa, mới đây, nghe cả nhà đều bị ngọn lửa vô tình nó thiêu cái nhà, nên Chiêng-Mẫu và nàng dâu đều lưu lạc xứ nào chúng tôi không rõ. Thương thay cho Chiêng-Prôm nghe mấy lời như người say, mà than thân thở thở, lui tới không phân, song lòng cũng gượng gạo làm khuây, mà từ giả dân chúng, rồi nhằm am vâm lai đáo, trước thăm thầy sau mượn người dùm coi một quẻ.

Đây nói về ông Hòa-thượng Lục-manh ngày kia ngồi trong phật đường, dùng nhây mũi hai cái, nên trong lòng buồn bực, sanh nghi đánh tay coi, biết Chiêng Prôm ngày nay tới, mới mời mẹ con nàng Sáu Chane mà rằng: nay bần-đạo cho mời chị ra là có ý mách bảo cho chị rõ, số là bần-đạo toán âm dương coi biết, sớm tối ngày nay có quan trạng, phụng chỉ đẹp giặc, nay thắng trận nhờ linh vua được vinh qui bái tổ. Mẹ con Chiêng-Mẫu nghe rất đỗi mừng, mảng còn bàn luận, bỗng dâu quân gia rần rần, rộ rộ, kéo đến am. Ba người lật đật ra rước quan trạng.

Gặp nhau mừng rất đỗi mừng,
Vội chào thầy, mẹ với người nguyền xưa.

Khi ấy Chiêng-trạng-nguyên qui trước tam quan mà lạy mẹ: con bất hiếu làm lễ ra mắt thầy, và mẹ. Chiêng-Mẫu lật đật ôm con mà khóc: con ôi! mẹ lấy làm có phước mới đặng sống đến ngày nay mà gặp con, cũng nhờ có dâu hiền. Đoạn vào nơi phật đường, Chiêng-trạng-nguyên lạy thầy hai lại đền công giáo dục, thầy trò rất đỗi mừng. Chiêng-trạng-nguyên mới hỏi ra việc nhà, thì Chiêng-Mẫu đem cái việc mà tỏ. Một chập lâu có quan Phó-bàn đem quân gia rần rần, rộ rộ, đến rước quan trạng, Chiêng-trạng-nguyên mới từ giả thầy, theo Phó bàn về phủ.

Nội ngày ấy, bà Chiêng-Mẫu đặc bàn qui tế cho chồng là Chiêng-đen, cho Chiêng-trạng-nguyên và Sáu Chane làm lễ từ đường mà hiệp cẩn. Còn phận nàng Sáu Chane mừng rất mừng, sống thấy chồng mình đặng nên danh phận, nghĩ tới xạ nhà, nhớ cha, trông mấy năm trời không thông tinh tức, còn đương thương trường, kẻ Chiêng-trạng-nguyên bước lại, cười mà nói rằng: hai năm trời cách mặt, làm cho phu-nhân rất đỗi đợi trông vậy đêm nay tôi nguyện đền đội mà đền ơn tri ngộ. Sáu Chane nghe chồng nói lòng thì vui, ngoài hơi mắc cỡ: bộ chàng say rồi sao, như phải vậy xin đi nghỉ chớ đứng ở đây nói cợt chúng cười. Hứ! đi đâu uống!

(Sau sẽ tiếp theo)

TIẾT-CƯƠNG.

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 4 f. 25

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 2$05 tới 2 $ 10.

Saigon

Người annam ở bên Pháp-quốc. — Từ một tháng nay, hội *Alliance Française* có lập tại Verdun một nhà khách để rước các người lính và thợ annam làm việc tại Bordeaux và các miền lân cận. Tại đó có hai ông cha tây về địa phận Đông-dương là cha Maheu và Perreaux tùng quân tại Bordeaux lãnh phần dạy tiếng langsa cho người annam và dạy chữ quốc-ngữ cho người tây.

Trong giờ rảnh thì các linh annam vào đó học hoặc giúp việc về sự thông-tin hay hoặc đem thơ từ.

Hôm chúa nhựt tuần chót đây, có làm lễ khánh thành nhà hội ấy. Lối 2 giờ thì ông quan tổng-binh Quiquandon coi đạo quân đóng quận 18, có quan ba Magnien theo hầu.

Những người có mặt chực rước quan tổng-binh là MM. Rodel, Hội-trưởng, Delaru, thơ-ký, Henriquès tư-bổn, và ông Denis, ông D'Huques thuộc hội Tư-cấp bọn thợ annam.

Ông thương-gia bổn-quốc Trần-văn-Đôn nay giúp việc tại nhà thương linh annam số 249 ra đọc bài chúc mừng quan Tổng-binh. Rồi có ông Đội thông-ngôn Khương dọn ra tuồng hát bội nhắc sự ái gia thất và ái quê-hương là đều hơn các sự khác.

Quan Tổng-binh lúc ra về có khen ngợi các người về hội *Alliance* nhứt là cha Maheu, cha Perreaux và các thợ annam.

Thật ngày ấy là ngày đắc chí cho hội *Alliance*, và cũng là ngày làm cho người annam biết rõ nước Pháp yêu mến dân annam là đường nào.

THƠ CỦA ÔNG NGUYỄN-HUẤN

Đội trưởng cơ thứ tư đạo quân Đông-dương gởi cho người anh tên Học, đội Phảo-thủ tại thành Toulouse.

« Xem giặc nầy cũng không lâu nữa đâu, chỉ độ hai tháng nữa mà thôi, rồi thì đó anh em ta sẽ đăng hồi tổ quốc thì sung sướng biết là dường nào.

« Đệ nói đệ buồn lắm, mà nơi đệ ở là tỉnh Toulouse, còn tỏi dây chốn lâm sơn hẻm hố thì buồn biết đến đâu, cho nên tỏi phải kiếm gan lắm lắm.

« Đệ nói đệ yếu lắm, tỏi xin gởi bài thuốc nầy thì đệ khỏe mạnh béo tốt ngay.

« BÀI-THUỐC : Xin chớ đêm hôm chơi bời, rượu chè cờ bạc, trai gái lu bù, cứ ngày hai bữa ăn cho có chừng có độ, rồi đi bách bộ mười lăm phút đồng hồ, rồi đi ngủ.

« Vậy thì bịnh khỏi ngay lập tức, đệ cứ thử mà xem.

« Còn như việc cần dùng thì tỏi không cần dùng gì cả, ăn mặc thì đã có nhà nước phát, ăn no mặc ấm, thế thì còn cần dùng chi. Xin hiền đệ tiện tăn mà giữ về cho vợ, thì tỏi lấy làm thích lắm đó. Chớ tiêu phá hoang phí.

«Còn sự làm lụng ban đêm thì hiền đệ cũng chớ phàn nàn, ở đâu bây giờ thì cũng vậy, công việc suốt đêm ngày, có thế việc toàn thắng mới vững trong tay đồng minh ta được. Hiền đệ hãy xem ở Au front, đứng dưới hố, nước ngập đến đùi, đạn veo veo trên ốc, mà có khi lại thiếu ăn nữa, ấy đó thế thì người ta phàn nàn gì đâu.

«Thôi, đệ hãy nghe lời tỏi cứ ở đây mà gắn công cùng sức mà giúp Mẫu quốc cho đến ngày toàn thắng, ở đây có làm dạn nhiều, thì ở đây chúng tỏi mới đủ đạn mà chào quân Đức. Thôi . . . . . .

Đảng thành-phố

Đốc-lý thành phố Saigon.

. . . . . .

ĐỊNH :

Điều thứ nhứt : Đình dinh quan lộ thành phố Saigon kể ra sau nầy :

1°. — Đàng Lò-heo, từ quai de Belgique tới đàng Lagrandière đặt tên là Đại-lộ *Kitchner*.

2°. — Đàng dựa hông ga xe lửa, phía Nam, nghĩa là phía bên tiệm cầm-đồ, từ đàng Bourdais tới đàng Blancsubé (Caukho), kêu là đàng *Colonel Grimaud*.

3°. — Đàng dựa hông ga xe lửa, phía Bắc, nghĩa là mé bên chợ, từ đàng Schrœder chạy tới đàng trên (Saigon-Cholon), kêu là đàng *Colonel Bourdonnet*.

4°. — Đàng mé sông Tam-hội, từ đàng nầm dựa tường thắng « Nhà-rồng » tới địa phận châu-thành, kêu là đàng mé sông *Yser*.

5°. — Đàng Saigon-Cholon, đàng trên, từ đàng Lagrandière sấp dần tới ranh chia địa phận Saigon Cholon cũng kêu là đàng Lagrandière.

6°. — Đàng Stratégique, từ đàng Verdun chạy tới địa phận châu-thành cũng kêu là đàng Chasseloup-Laubat.

7°. — Chân đường Hamelin, từ đại lộ Charner chạy tới đàng Mac-Mahon để danh đàng *Đô-hữu-Vị*.

Điều thứ hai : Quan Thống-lý thành phố Saigon phải lãnh mà thi hành lời nghị nầy.

Phổ-cáo-đồng-ban

Kính cáo cùng chư văn nhơn, tài tử, phú hộ, hảo gia trong Lục-châu tường lãm. Tối thứ ba 11 Septembre 1917. Hội viên Khuyến-học-hội Long-xuyên sẽ diễn tại rạp hát bóng Cinéma-Eden ở đường Catinat Saigon hai thứ tuồng annam.

1° Thấy không?

2° Vì nghĩa quên nhà đặng lấy tiền mà giúp cho các hội Phước-thiện.

Tuy diễn tiếng Quốc-âm mà sự sắp đặt lớp lang theo như cách Âu-châu.

Vậy cúi xin đồng ban vui lòng đêm ấy đến xem cho đông trước là giúp cho những người bởi sự chinh chiến mà mang tấy tai nàn, sau nữa coi sự tân chế hí cuộc.

Khuyến-học-hội Longxuyên đốn thủ.

Hội-đồng quân-hạt. — Chiếu y lời nghị ngày 17 août, Hội-đồng quản-hạt sẽ nhóm ngày 14 septembre nầy đúng 16 giờ ở trong phòng hội nghị xưa nay.

Xử vụ Thủ-dầu-một. — Tòa xử xong vụ nầy hôm thứ năm tuần trước và lên án như sau đây:

Tên Nguyễn-văn-Mui và Nguyễn-văn-Hộ 20 năm cấm cố và 10 năm trục xuất cảnh ngoại.

Nguyễn-văn-Kích, 10 năm cấm cố và 10 năm trục xuất cảnh ngoại.

Trinh-văn-Riêu, Mai-văn-Hay và Phạm-văn-Thơ tức là Thai Pho, 5 năm cầm ngục và 5 năm trục xuất cảnh ngoại. Lê-văn-Đặng 3 năm tù.

Phạm-văn-Kế, Đinh-văn-La, Nguyễn-văn-Du, Trần-văn-Vinh, Trần-v.-Thang, Hồ-văn-Thiều, Nguyễn-văn-Khan và Trần-văn-Được 2 năm tù.

Nguyễn-văn-Biên tức tà Ben, Nguyễn-văn-Lân, Trần-văn-Minh, Trần-văn-Thoại, Ng.-Luy, Huỳnh-văn-Lang, Trần-văn-Chi, Trần-văn-Chai, 13 tháng tù.

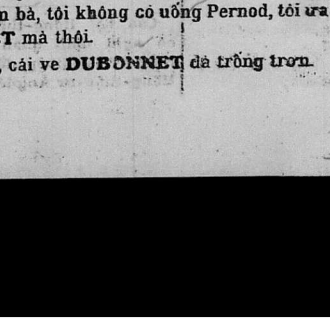

— Năm! Mầy sao dám lấy chai Pernod của ông mà nống, hử?
— Dạ, bẩm bà, tôi không có uống Pernod, tôi ưa một thứ rượu **DUBONNET** mà thôi.
— Hèn gì, cái ve **DUBONNET** đà trống trơn.

Nguyễn-văn-Thu, Tung-văn-Dung tức Con, Trương-văn-Cương, Nguyễn-văn-Can, Ng.-văn-Tảo, Trần-văn-Chung, Trần-văn-Hương tức Trương-văn-Hươi tức Hươi được tha.

Thưởng thọ ngủ đẳng bội tinh. — Bổn-quán lấy làm vui mừng mầng tin ông quan năm Đỗ-hữu-Chấn được thăng Ngũ-đẳng bội-tinh hôm ngày 14 juillet.

Vẫn ngài đã giúp sở Tham-tán nhiều điều trọng đại lúc ngài cai đạo quân đánh giặc miền thứ ba.

Bổn-quán L. T. T. V. kính mừng quan năm Đỗ nhứt lộ vinh thăng, và cả bửu-quyến đặng hưởng thiên-lộc đời đời.

Ông Trần-văn-Đôn Hiện nay tùng quân làm thầy thuốc coi về nhà thương linh ở tại Bordeaux, ông Đôn đã xin đi ra giúp goải mặt trận tiền. Tuy ông Đôn mắc bua lo nhiều công việc trong nhà thương mà cũng cứ học thuốc ở trường thái-y-viện Bordeaux.

TIN VẶT CÁC TỈNH

Cholon

Ăn cắp to. — Tên khách T... 21 tuổi, bị bắt vì phạm điều lệ 154 luật hình và vô nghiệp-nghệ, nay bị nạp lên tòa mà trả lẽ về tội ăn cắp một cái bốp da đựng 560 đồng bạc của tên H... 61 tuổi ở đường Lò-Rượu.

Lính đang tập nã hai tên các Chú khác cũng đồng lỏa trong vụ ấy.

[illegible]

Cũng là ăn cắp. — Tên khách H.... bị tập nã về tội ăn trộm tiền trong tủ và những thùng dầu lửa đáng giá 1.082$87 của tên H. ở Gò-vấp là người trữ dầu cho hãng Huê-kỳ.

Cần-thơ

Giấy bạc giả. — Ngày 25 août có người làm công tên L.-v.-H. 63 tuổi ở bồi với một người các chú tên Tr. đến nhà thơ mà mua một cái mandat gởi cho quan Tham-biện Rạch-giá. Tiền ấy để đóng thuế đất của va trong tỉnh ấy, ông già nầy đem đưa cho quan giây thép 4 cái giấy xăn, xét coi thì thấy cái giấy số 197 P. q. là giấy giả, ông liền đi thưa, thì lính bắt ông già ấy.

Gò-công

Lễ khánh thành chợ mới. — Hôm ngày 29 août, có lễ khánh thành tân thị ở chợ Bình-xuân, xa tỉnh thành 14 kilomètre, dọc theo rạch Gò-công có quan Tham-biện chủ tỉnh và các viên quan tây nam kiện điện đông đảo.

Lễ khánh thành chợ Gò-công vừa xong, kế cuộc lễ khánh thành chợ Bình-xuân nầy, thiệt là đều là m chứng việc chánh trị ở xứ nầy vừa lòng trăm họ, vì quan trên ân cần lo lắng cho dân đã.

AI TÍN

Mới hôm đầu tháng août đây, thầy giáo: Trần-văn-Ngà, ở hạt Thủ-dầu-một, đã quá vãn. Người có vào hội « Secours mutuels de l'Enseignemet » vậy tôi xin cho mấy thầy trong hội ở Lục-châu hay mà phân ưu cùng bửu quyến người.

Vì người cũng là bạn đồng liêu, hưởng lộc mới được ba mươi mốt tuổi, rủi sớm bất hạnh, tôi rất cảm tình nên tôi có xin quan Chủ-tỉnh được ít chục nguyên bạc mà phụ đặng an táng người; lại hội Giáo-huấn ở Saigon có gởi năm chục đồng bạc tiền cứu giúp cho bửu quyến người.

Qua 3 août là ngày an táng người, quan Chủ-tỉnh có cho phép mấy thầy Lương, Thiết, Ấn và tôi đưa người lên đường cho tới phần mộ. Khi hạ rộng an bài, anh em tôi có đọc cho người ít lời ai điếu như sau đây:

Hởi ôi!

Tỵ giáo huấn sầu tình,
Hội kim bằng bất nhứt!
Ngọn Thiều-quang, đương tỏ lại lờ,
Xui người quen một giấc u ê,
Tòng tan hải, mới bồi sao lở,
Khiến cuộc thế nữa chừng phưởng phất.

Nhớ linh xưa:

Lòng ở thật thà, dạ hằng chơn chất.
Trong việc dạy, siêng năng cần mẫn, với trẻ em một nét chẳng sai;
Bề việc ngoài nhu nhã hiền lương, cùng bạn tác một lời khôn thất.

Ôi!

Nghĩ tới thảm thương,
Tưởng thôi bát ngát!
Ba mươi mốt tuổi, chẳng chi là lớn, mà vội đi cho trẻ phải khóc mãn;
Dạy chín năm dư, ấy là công, sao lật đật quá cho động tình lương hữu.
Kìa, hương lân kia, sĩ-tử đó, kia kẻ đưa người đón, thầy sao vội tách suối vàng;
Đây, quan Đốc đây, anh em tôi đây, sao bạn nở lui về non bạc.
Ôi thôi! thảm là thảm, thân danh vóc ngọc, chôn lấp đây, đồng quạnh gió hiu:
Thương là thương, anh chị, vợ con, la khóc đó, ruột bầm gan nát.
Hởi ôi thương thay!
Hởi ôi tiếc thay!!

LỜI NGHỊ VỀ TIỀN TƯ CẤP ĂN HỌC CHO HỌC TRÒ GÁI

(*Bourses scolaires pour les filles*)

Nghị định:

Điều thứ nhứt. — Đã nghị lập tại các trường nữ học tỉnh và trường Pháp-Việt nữ học đường Saigon, những phần tiền tư cấp ăn học tại trường và trọn phần cùng nửa phần tiền tư cấp ăn học lãnh về nhà.

Tiền tư cấp ăn học tại trường thì hoặc chuẩn cho những học trò gái các trường tỉnh nào có cho học trong; tiền ấy là để mà trừ hết thảy sở phí ở ăn học hành.

Còn tiền tư cấp trọn phần và nửa phần lãnh về nhà là để mà chuẩn cho những học trò gái các trường tỉnh nào không có học trong; tiền ấy là tiền cấp chớ mỗi tháng là 7 đồng bạc sấp xuống cha mẹ các trò đặng hưởng lãnh lấy mà cho con ở ăn nơi các nhà thân quyến ở tại tỉnh thành có trường, ngõ hầu đi học.

Điều thứ 2. — Những tiền tư cấp ăn học trong và tư cấp ăn học lãnh về nhà thì chẳng khi nào chuẩn cho con nít có cha mẹ ở tại tỉnh thành có nhà trường hay là các nơi kế cận tỉnh thành ấy. Nhưng vậy cũng có chuẩn cho nửa phần tiền tư cấp ăn học.

Điều thứ 3. — Tiền tư cấp như vậy là dành để cho những học trò gái các trường tỉnh mà cha mẹ ít khá, từ 9 tuổi đến 13 tuổi. Tiền ấy ban cấp tùy theo học lực cho những học trò gái nào trong mỗi tỉnh thì đặng phân điểm đến sáu phần mười trong số tối ưu theo các khoa hội thí chung và trai và gái đã định trong điều thứ 5, 6 và 7 về lời nghị ngày 11 Juin 1917.

Điều thứ 4. — Tiền tư cấp ăn học tại trường Pháp-Việt nữ học đường Saigon thì chỉ để cho mình các học trò trường nữ học học tỉnh và Saigon, trên 13 tuổi mà đã có bằng cấp sơ học Pháp-Việt mà đến khi cho nhập trường lại làm tờ tình nguyện, có cha hay là người chiếu hộ đứng ký tên, chịu giúp việc dạy dỗ 5 năm, bằng không thì phải thối tiền ăn học lại.

Điều thứ 5. — Tiền tư cấp ấy thì chuẩn cho trọn mấy năm ăn học tại trường tỉnh hay là trường Pháp-Việt Saigon. Tiền tư cấp theo các trường tỉnh thì về phần địa hạt chịu, còn theo Pháp-Việt nữ học đường thì phần quản hạt chịu.

Những học trò nào mà cuối năm lên lớp thì không đặng phân điểm đến sáu phần mười trong số tối ưu, hay hoặc là có tội vi phạm lệ trường, thì đều phải bị truất tiền tư cấp ăn học lại. Nhưng vậy cũng có lẽ cho lại, mà một lần nội trong mấy năm học tập mà thôi, là vì học trò đặng hưởng nhờ tiền tư cấp, mắc lâm bịnh hoạn có thị chứng đủ phép, cho nên tròng năm thi không đậu theo đẳng cấp thường lệ.

Điều thứ 6. — Ngoại tiền tư cấp ấy, lại còn có phần tiền tư cấp tại trường Pháp-Việt nữ học đường Saigon, khỏi có khảo hạch trước, chuẩn ban phân nửa cho con gái các thầy giáo và các cô huấn, dưới 13 tuổi.

Nửa phần tiền tư cấp cho học không ấy mỗi năm phải có bà Đốc-học trường ý hạp đủ duyên cớ thì mới đặng ban cho lại nữa.

Điều thứ 7. — Các quan Tham-biện chủ tỉnh, và quan Đề-đốc học chánh đều tùy theo phận sự lãnh thi hành lời nghị nầy.

Saigon, ngày 11 juin 1917.

Quan Nguyên-soái Namkỳ
RIVET.

CUỘC ĐÁNH SỐ HIỆU ĐỀ CHO ĐỒ VẬT CHO NGƯỜI TRÚNG SỐ

(*Tombola au profit de la Croix rouge*)

Của hội Hồng-thập-tự bày ra có nghị định quan Thống-đốc Nam-kỳ ban phép, để bổ trợ hội Hồng-thập-tự Ăng-lê và Langsa chủ ý lấy tiền mua đồ lễ tết gởi cho quân lính bị thương.

Cho đặng giục tâm quân lính langsa đã tự ba năm nay nam xông tây độc nơi chốn chiến tràng mà chống cự và chiến thắng kẽ nghịch, thì hết thảy mọi người may mà được xa nơi hỗn chiến phải tâm đầu ý hiệp đem một tấm lòng khoang hồng rộng rãi mà gởi một đồng tiền nho nhỗ ngỏ hầu giảm bớt cơn lao khổ khó nhọc của quân lính ta. Hội Hồng-thập-tự hằng ghé mắt trông nom các kẽ ấy, lại tốn hao bao bao nhiêu cũng chẳng kễ.

Chúng tôi là những kẽ núp sau xa chốn sa-tràng mà chẳng thấy sự cực khổ gớm ghê, chơn chưa hề đạp lên các nơi điêu tàng bởi quân mọi rợ xâm lăng đã gây ra, thì phận sự chúng tôi phải nhờ những cái phương thế của hội Hồng-thập-tự hằng lập ra chẳng dứt mà quyên trợ cho quân lính, vả lại hội ấy chĩ trông cậy chúng ta luôn.

Vậy thì Bổn hội tại Saigon cần phải gởi cho quân lính ta những món lễ vật Nam-kỳ cho cân xứng cái danh thuộc địa và xứng với tiếng người khen ngợi ta.

Bởi ấy bổn hội đã sắp đặt một cuộc đánh số hiệu « đề lấy tiền mua lễ vật gởi cho quân linh » và có phép quan Thống-đốc Nam-kỳ phê cho.

Ai cúng dưng những món gì mặc lòng bổn hội sẽ nhận lãnh hết.

Chư tôn hãy dưng cúng một hai cũng dưng cúng cho thứ vật chi tùy thích và vật dưng cúng càng nhiều bao nhiêu, thì lại làm giãm bớt lòng phiền quân lính ta bấy nhiêu. Chư tôn hãy cho mà nhớ người thân thuộc chư tôn đang ở chốn chiến trường, chư tôn cho mà tưởng đến lòng can đởm và hay phục tùng của bà con bạn hữu của chư tôn đã làm một gương đoàn thể xứng đáng cho chúng tôi neo theo vì hằng ngày vào sanh ra tử vì chúng tôi.

Hảy dưng cúng lại đừng kể sự chi đã cho rồi.

Bổn hội

Lời dặn. — *Ai muốn rõ tin tức chi, xin hãy viết thơ cho M. F. Pernaut, chánh chủ cuộc xổ số hiệu nầy, môn bài số 31 đường Richaud, ông ấy sẽ vui lòng đáp từ liền cho kẽ muốn dự lo cuộc làm phước nầy.*

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

Bổn quán lấy làm cám ơn chư vị kể ra sau nầy, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bổn quán; ấy là sự giúp cho Bổn quán mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhựt trình			Số mandat
97	T. v.M. Huê	4$	117.546
2531	Ng. v S. Cantho	4	041.660
2035	L. q. H. Mocay.	4	042 228
3538	L. ng X. Giadinh	3.50	564 863
9771	H.v.C. Attopeu.	2.50	425.725
5098	Ph. ch. H. Mytho	4	018.928
TB, DD	Village Long-Đinh Cholon	4	bac ma[t]

THUỐC HAY

(*Le meilleur des médicaments*)

Nếu chư-tôn đau tì vị, ăn không được tiêu, trong bao tử hay bào bọt khó chịu, biếng ăn thì chư-tôn hãy mua rượu **Quina Gentiane** *mà uống một ly nhỏ trước bửa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.*

Rượu nầy có bán trong các tiệm hàng-xén.

Thuốc điếu hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ

Có một mình hãng **Denis Frères** *trữ thuốc nầy mà thôi.*

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES

Plaques D'enseigne, Dateur, Cachets, En Cuivre. etc...

ATELIER DE GRAVURE SUR METAUX
NG. CHI-HOA
GRAVEUR
42, AMIRAL DUPRE SAIGON

En Tous Genres
Prix Modéré

Kính trình chư quí vị tôi có lập TIỆM KHẮC CON DẤU ĐỒNG VÀ MỦ THUNG (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mộ bia đá cẩm thạch để mả (pierres tombales), có đủ thứ con dấu lạ. Quí khách muốn dùng kiểu nào xin gởi thơ cho tôi thì tôi sẽ gởi catalogue cho coi vừa ý kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đội ơn vô cùng.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré, — SAIGON

Rượu **TONI-KOLA SECRESTAT** là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bỏ nước đá vào thì thành thứ rượu rất vệ sanh.

Hãy đải bạn hữu thiết mình một ly
TONI KOLA
Mình hảng DENIS frères trử mà thôi.

Nhà **DENIS frères** tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chác của hảng rất kỷ cang. Hảng sẳng lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không miễn là phải có xin thì đặng.

ĐỒNG ÂM TỰ-VỊ

Có phụ thêm những chữ không phai dong âm mà khó viết

Dictionnaire des Homonymes annamites

Accompagné d'un apprendice comprenant tous les mots difficiles à écrire

par NGUYỄN-VĂN-MAI

Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubat
Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement indigène en Cochinchine

Trong sách nầy có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đồng âm cùng chữ không nhầm Đồng âm, mà phải viết *dấu hỏi* hay là *dấu ngã*, hoặc viết *d* hay là *g* ở trước *c* hay là *t*, có *g* hay là không *g* ở sau.

Nhơn có lời châu thị của quan Đốc học chánh, ngày 31 août 1916. dạy rằng « *Đến các khoa thi tới đây. thì trong những bài hạch về tiếng annam quan giám-khảo chấm vở hết sức nghiêm* ». Vậy nên tôi ngụ ý dọn bổn nầy, ngõ hầu giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho trúng theo Tự-điển Génibrel và Paulus Của. Hễ có nghi ngại chữ nào, lật quyển nầy ra mà coi, thì viết không sai.

Bán tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thành mới), và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.

Giá: 0 $ 40

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. [illegible] in lại rồi.
[illegible]

THUỐC LÁ VẤN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thì đỗ ở những đại-học đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy vấn bằng giấy *JOB* thật hiệu, thì khôugh iệun thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Của ông **Jean BARDOU** chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông **Pierre BARDOU** nối nghiệp
Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mè-đay, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự.
62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: J.Z-. Paulhac — Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74; Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lảnh trưng bán tại Đông-dương là ông BOY. LANDRY — Số 19 đường Bonnard, Saigon. Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kể đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe mà lại tỏ rành mùi thuốc ngon.

PILULES PINK POUR PERSONNES PALES

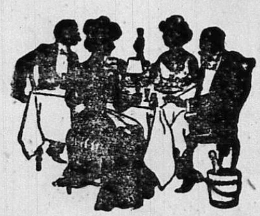

TÌ VỊ CÓ BINH

Trong cơn trời nóng nực, nếu tì vị có bịnh thì lấy làm hiểm nghèo cho mình lắm phải dự bị cho nghiêm nhặt vì trong cơn nắng nực tì vị hay loại-đọa là vì có nhiều cớ.

Một là nó hay làm cho vật thực mau ê, hai là tại mình nắng dùng nước đá mà uống rượu làm cho tì vị ra yếu ớt, ba là vì mình hay ưa ăn đồ sống sít chua chát.

Mỗi năm trong mùa nắng hạng có nhiều người chết vì bịnh kiết, như là những người có tì vị không đặng tốt, thì lấy làm quan hệ cho sanh linh.

Tì vị không đặng tốt thì phải mau mau mua thuốc Pilules Pink mà uống, chớ khá diên trì. Thuốc Pilules Pink dễ uống lắm và lại rẻ tiền.

Mỗi buổi ăn cơm rồi uống một hoàn thì đủ.

Tiệm thuốc nào cũng có bán.

PILULES PINK

(*Bổ hoàn linh đơn*)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

PILULES PINK POUR PERSONNES PALES

LỜI KHUYÊN

(*Conseil*)

Chẳng những là thuốc điếu **Diva** *là thuốc tốt nhứt, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ sự dọn thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đổi không còn một chút nhựa nào trong đó, nên hút nó dịu dàng không hề bịnh hoạn. Bởi đó trong chư-tôn ai mà biết lo ngừa bịnh hoạn ai hay sợ dọa chứng mấy người ghiền thuốc thường bị, thì khá mua thuốc điếu* **Diva** *mà hút đừng thèm thuốc khác.*

Có bán trong các tiệm hàng xén và quán café.

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn.

1° Ngọc-hạp **1916** thiệt giá 0 $ 20 (không phải 0 $ 40).

2° Tiện-căn-báo-hậu thứ **8**. 0 30

3° Tuồng Lục-vân-Tiên . . . 0 30

Thứ rượu nầy hay bổ nguyên khí.
Trừ hàn nhiệt,
Thêm sức cho trai tráng,
Đờn ông và đờn bà.
Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thạnh.
Giúp cho mau có con.
Cách dọn rượu thuốc nầy nó làm cho trở nên một món thuốc nhứt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu nầy là một món khai vị.
Uống nó rất thanh tao,
Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KỲ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại cho chư qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet nầy là rượu bổ nguơn khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bổn-hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điếu hiệu nầy **Bao xanh**, đã to mà lại vấn chặc. — Có dán choàng một rẻo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu diêu khoái lạc. Hiệu thuốc nầy là một hiệu rất hên, mà quỉ thấy cũng phải tránh.

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
CHỞ VÀO XỨ BÁN
ở đường Kinh lấp môn bài số 68, SAIGON

HẢNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✣ ✣ NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hảng **DENIS FRÈRES** trữ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Duces**.

Hàng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy:

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes: **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure: **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hàng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat de Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết hiệu Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài **Bến-thủy**, gần Annam và ông quẹt **Hà nội (Tonkin)** nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Có MỘT MÌNH NHÀ NẦY có quyền THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH St-Étienne Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. Bì, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy;

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

Bài thuốc trị ngủ không được, hoài cần, cần cốt hóa bịnh và đau mình đau mẩy

Khi nào cần và cần cốt đau thì con người ngủ không khi nào được, cũng phải đau mình, trí hóa ra mờ mệt, chống mặt ngủ không yên giấc, cứ chiêm bao hoài vậy, thì có ngày sẽ điên, không điên thì bất toại, mà lấy lắt hoài thì chết chớ không sống nổi đâu.

Có một học-sanh tại sở thuốc-thú-vật ở thành Paris đã chiêm nghiệm các đều khổ đốn bởi nảo cần, trái tim, tì vị, trái thận mà phát ra và dùng nhiều thứ thuốc êm kim thời mà thí nghiệm, tìm tòi lâu ngày mới gặp được bài thuốc "Neurinase" nầy vô hại và chữa các thứ bịnh thần hiệu lạ thường.

Muốn ngủ ngon và được vượng sức mạnh lại, đầu óc không còn nặng nề thì hãy mua thuốc **Neurinase** nầy.

Con nít ông già, đờn bà con gái lúc dậy mầy hoặc trở về già dùng được thảy thảy.

Thuốc hiệu « NEURINASE » *trử tại Saigon : tiệm thuốc thượng-hạng* G. RENOUX *và* De MARI & LAURENS *và tại* THIỆT-NGHIỆM-SỞ *thành* Paris *số 2 đường* Débarcadère.

CÓ MỘT THỨ NẦY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui)

Có một thứ rượu **Rhum mana** *nầy hay trừ bịnh rét, nóng lạnh hay làm cho tì vị, tiêu tan hay trừ bịnh đến nhược và thiên thời. Rượu nầy rất đại-danh, thiên hạ rất chuộng và lại rất hơn các thứ rượu* Rhum *khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries).

NHƯƠNG NHA NỮ Y SĨ

(Chirurgiens — dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Tadéy de Vincenzi làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-viện thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille tiếp nước thân chà mỗi ngày : sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhựt và các ngày lễ.

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kêu Prothèse Bloc Hué-kỳ v. v.

Nhổ răng người lớn 5 $, con nít 3 $, bịt lỗ răng hư từ 6 $ sắp lên, trồng răng thường răng vàng và có dự đồ phụ tùng.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM...MAU LẮM ! MÀ MẶT KỸ CÀNG

TIỆM MAY

NGUYỄN-HỮU-SANH

Ở gần gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

May đủ các kiểu áo-xiêm *vấn, dài.* và y-phục Âu-châu (paletot) theo thước thể.

Có bán sẵn, vải-bô, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ. Lược-lòng Bắc, Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhựt-bổn, các màu sắc.

Vân, Nho, Xuyến, Lãnh, Trung-huê, Nhuộm Gia-dụng, thật tốt !

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vân vân ! !

Nếu chư-qui-vị, muốn hỏi kiểu dể chi, xin viết thơ để :

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

HÃY HỎI

THỨ HỘP QUẸT HIỆU NẦY

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa bà quyển

1° Sơ khai nước Annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Bảo-hộ pháp.

Giá mỗi cuốn . . . 0 $ 35
Tiền gởi . . . 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC— Dạy nhiều món rất khéo, bán vô đặp.

Giá . . . 0 $ 40
Tiền gởi . . . 0 04

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc **ELIXIR** có chế đường của quan lương-y Guillié lấy làm thần hiệu trong những bịnh **HƯ PHẾ**, đau trong **TÌ VỊ**, đau nơi **TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RÉT VỀ DA**, hoặc **CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA** và bịnh có **TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.**

Ấy là một thứ **THUỐC XỔ** rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT.** Những bịnh gốc bởi **ĐÀM** hay là **MẬT** phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nầu cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trử thuốc nầy là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOÁN CHẮT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve.

Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (*kế*) — Đau mấy chỗ rặt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đars.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương ti, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trắng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xịt *(môi-khí-chất).*

HIỆU TO LANGSA "LA SEMEUSE"

XE MÁY HUÊ LỆ ĐỀ ĐI ĐƯỜNG XA KIỂU Ô.

Vành bánh xe bằng cây và bằng Aluminium (Tố-phàn) hoặc bằng sắt tự ý mình lựa
Vỏ Cao-su Bergougnan hiệu « **Le Gaulois** » túi da ba góc, có dựng :
2 cái chìa khóa; Bình dầu; ống thụt và đồ phụ tùng. Tay cầm bẻ bánh tự ý mình lựa.

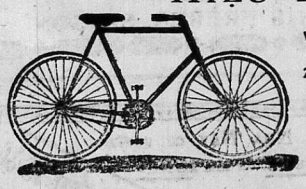

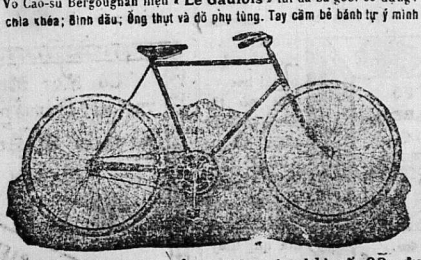

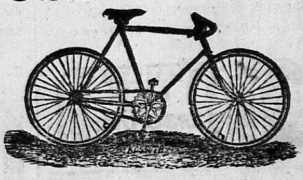

Xe vành cây và Aluminium
Bánh xe THONG-THẢ
Giá 60 $
Vành bằng sắt 55 $

Xe bánh cây và Aluminium
Tum « EADIE »
Núm xe thong-thả và giây ngừng bánh xe chồi lại
Giá 65 $

Bán tại Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY, môn bài số 68, đường Kinh-lấp, SAIGON.

Nếu quí-ông thơ đến hãng Berthet, Charrière và Công-ty xin sách riêng có vẽ kiểu và chỉ giá cả.

Tại hãng nầy cũng có thứ xe hiệu « EODE » rẻ và chắc, từ 47 $ một cái sắp lên, bánh xe thong-thả có túi da, ống thụt, chìa khóa và bình dầu.

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.

Certifié l'insertion.....

Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature de M. _____

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER

Certifié exactement à mille deux cent sept ex